**TRƯỜNG THCS VĨNH QUỲNH ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I**

 **NĂM HỌC 2023 - 2024** **MÔN: Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp lớp 6**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức:**

Kiểm tra mức độ lĩnh hội kiến thức của HS sau khi học xong hai chủ đề: Chủ đề 1: Em với nhà trường và chủ đề 2: Khám phá bản thân.

**2. Năng lực:**

- Năng lực ghi nhớ và tái hiện kiến thức.

- Năng lực vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn cuộc sống để xử lý tình huống và ứng xử đúng với mọi người.

**3. Phẩm chất:** Trung thực khi làm bài kiểm tra.

**II. HÌNH THỨC**

Đề kiểm tra kết hợp cả hai hình thức trắc nghiệm và tự luận (70% trắc nghiệm, 30% tự luận)

**A. KHUNG MA TRẬN**

**● Thời điểm kiểm tra:** Tuần 9.

**● Thời gian làm bài:** 60 phút.

**● Hình thức kiểm tra:** Kết hợp giữa hai hình thức trắc nghiệm và tự luận (trắc nghiệm 70%, tự luận 30%).

**● Cấu trúc:**

 - Mức độ nhận thức: 40% nhận biết, 30% thông hiểu, 20% vận dụng, 10% vận dụng cao.

- Phần trắc nghiệm 7,0 điểm (gồm 14 câu hỏi, mỗi câu 0,5 điểm).

- Phần tự luận 3,0 điểm (Thông hiểu: 1 câu 2,0 điểm, vận dụng cao: 1 câu 1,0 điểm).

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  Nội dung/chủ đề | Mức độ nhận thức | Tổng số câu | ĐiểmSố |
| Nhận biết | Thông hiểu | Vận dụng | Vận dụng cao |
| TL | TN | TL | TN | TL | TN | TL | TN | TL | TN |
| **CHỦ ĐỀ: EM VỚI NHÀ TRƯỜNG** |
| - Lớp học mới của em.- Điều chỉnh bản thân cho phù hợp với môi trường |   |  5 |   |   |   |   |   |   |   |  5 |  2,5 |
| **CHỦ ĐỀ: KHÁM PHÁ BẢN THÂN** |
| - Em đã trưởng thành hơn.- Những giá trị của bản thân. |   | 3 | 1 | 2  |  | 4 | 1 |   | 2 | 7 | 7.5 |
| ***Số câu*** |  | 8 | ***1*** | ***2*** |  | 4 | ***1*** |  | 2 | 14 | ***10*** |
| ***Điểm số*** |  | ***4,0*** | ***2,0*** | ***1,0*** |  | ***2,0*** | ***1,0*** |  | ***3,0*** | ***7,0*** | ***10*** |
| ***Tổng số điểm*** | ***4,0 điểm*** | ***3,0 điểm*** | ***2,0 điểm*** | ***1,0 điểm*** | ***10 điểm*** | ***10 điểm*** |

**B. BẢNG ĐẶC TẢ**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Mức độ** | **Yêu cầu cần đạt** | **Số câu hỏi** | **Câu hỏi** |
| **TL** | **TN** | **TL** | **TN** |
| **CHỦ ĐỀ: EM VỚI NHÀ TRƯỜNG** |
| Lớp học mới của em | Nhận biết | Nêu được những việc nên làm và không nên làm với bạn bè, thầy cô để giữ gìn tình bạn, tình thầy trò. |   | 2 |   | C1, C4 |
| Điều chỉnh bản thân cho phù hợp với môi trường. | Thông hiểu | Nêu được những việc cần làm để điều chỉnh bản thân phù hợp với môi trường học tập mới. | 1 | 2 | C15 | C2, C6,  |
| **CHỦ ĐỀ: KHÁM PHÁ BẢN THÂN** |
|   Em đã trưởng thành hơn. | Nhận biết | Những thay đổi của bản thân, những việc làm biểu hiện em đã trưởng thành hơn. |   | 3 |   | C8, C9,  |
| Thông hiểu | Những thay đổi và giá trị của bản thân. |   | 4 |   | C11, C12. C13, C14 |
| Vận dụng | Giải quyết tình huống để hiểu giá trị của tình bạn và giá trị bản thân. |  |   4 |  |  C3,C5,C7,C10 |
| Những giá trị của bản thân. | Vận dụngcao | Giải quyết được tình huống xảy ra trong thực tế | 1 |   | C16 |   |

**Trường THCS Vĩnh Quỳnh ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I – NĂM HỌC 2023 - 2024**

Lớp: .......... **MÔN: Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp lớp 6**

Họ và tên: …………………………..… Thời gian: 60 phút (không tính thời gian phát đề)

-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Chữ ký của giám thị  | Chữ ký của giám khảo | Điểm thi*(Bằng số)* | Điểm thi*(Bằng chữ)* | Mã phách  |

 **I. TRẮC NGHIỆM (7,0 đ) *Chọn đáp án đúng cho các câu sau.***

**Câu 1:** **Để giữ gìn và phát triển tình bạn, em cần làm gì?**

A. Nói điều không tốt về bạn B. Rủ rê, lôi kéo bạn làm chuyện xấu.

C.Chân thành và tôn trọng lẫn nhau, chủ động nhận diện và giải quyết các vấn đề nảy sinh trong quan hệ bạn bè theo hướng tích cực, mang tính xây dựng, thiện chí.

D. Ép buộc, bắt bạn chơi với mình.

 **Câu 2:** **Em sẽ làm gì để phát huy truyền thống nhà trường?**

A. Chuyên cần học tập.

B. Tích cực tham gia các phong trào thi đua của trường, lớp.

C. Thân thiện với bạn bè, kính trọng thầy cô. D.Tất cả các ý trên.

**Câu 3: Hạnh và Linh chơi thân với nhau vì học cùng lớp ở cấp 1. Hôm nay thấy Hạnh đi cùng với Mai - một bạn mới quen, Linh giận Hạnh. Hạnh không biết vì sao Linh giận mình. Nếu là Hạnh, em sẽ làm gì?**

A. Mặc kệ Linh muốn nghĩ gì thì nghĩ .

B. Tìm cách nói chuyện, hỏi rõ Linh lí do vì sao giận mình và giải thích cho Linh hiểu.

C. Không chơi với Linh nữa. D. Tất cả đáp án trên.

**Câu 4: Những việc em nên làm trong giờ sinh hoạt “Xây dựng nội quy” là:**

1. Ghi nhớ được các nội quy nhà trường và nội quy lớp học.
2. Tích cực tham gia xây dựng và thực hiện cam kết nội quy lớp học, trường học.
3. Nêu được những hành động, lời nói đã thể hiện để thiết lập quan hệ thân thiện với bạn bè, thầy cô.
4. Cả 3 đáp án trên đều đúng.

**Câu 5**: **Em sẽ làm gì trong tình huống này: Nghe thấy bạn A nói xấu bạn B**

A. Hùa vào nói xấu cùng. B. Nói cho bạn B biết để 2 bạn cãi nhau .

C. Cùng A và B ngồi lại nói chuyện để hóa giải hiểu nhầm.

D. Không quan tâm đến 2 bạn.

**Câu 6: Để phù hợp với môi trường học tập mới, học sinh nên:**

A. Lập thời gian biểu phù hợp với môi trường học tập mới.

B. Chủ động làm quen với bạn bè mới.

C. Hỏi thầy cô, các anh chị lớp trên về phương pháp học các môn học mới.

D. Tất cả các ý trên trên.

**Câu 7: Hải và Nam là đôi bạn thân. Nam rất ham chơi điện tử. Một lần, Nam rủ Hải đi chơi điện tử nhưng Hải không đi. Nam nói: “Nếu cậu không đi chơi cùng tớ, tớ không chơi với cậu nữa”. Nếu em là Hải, em sẽ làm như thế nào?**

A. Vẫn đi chơi với Nam mặc dù không muốn.

B. Vẫn giữ nguyên quyết định là không đi chơi điện tử.

C. Không đi chơi cùng và khuyên Nam là không nên chơi điện tử vì không tốt.

D. Cả 3 đáp án trên.

**Câu 8: Câu tục ngữ nào nói sự ảnh hưởng của môi trường đối với sự phát triển nhân cách con người?**

A. Gần mực thì đen, gần đèn thì sáng. B. Có công mài sắt, có ngày nên kim.

C. Tấc đất, tấc vàng. D. Tay làm hàm nhai, tay quai miệng trễ.

**Câu 9: Thời gian ngủ đủ cho lứa tuổi của em là bao tiếng 1 ngày?**

A. 7-8 tiếng B. 3-4 tiếng. C. 16-18 tiếng. D.14-16 tiếng.

**Câu 10: Hà khi lên lớp 6 còn rất nhút nhát. Nếu em là bạn của Hà em sẽ giúp bạn như thế nào để bạn tự tin hơn?**

A. Mặc kệ bạn, ai có thân người ấy lo

B. Tâm sự, gần gũi và rủ bạn tham gia vào các hoạt động chung cùng với mình.

C. Lôi kéo bạn khác cùng trêu bạn. D. Chê bai bạn, kể xấu bạn.

**Câu 11: Hãy so sánh những thay đổi của em so với khi là học sinh tiểu học.**

A. Thay đổi hơn về chiều cao, cân nặng, vóc dáng…

B. Thay đổi về ước mơ trong cuộc sống, về tương lai.

C. Những thay đổi trong ý thức trách nhiệm đối với học tập.

D. Tất cả các ý trên.

**Câu 12: Đặc tính đặc trưng của một người thể hiện qua phương diện nào?**

1. Nghề nghiệp. B. Địa vị.

C.Thái độ, hành vi, cách ứng xử. D. Tuổi tác.

**Câu 13: Em được thầy, cô giáo phân công trực nhật đầu giờ học. Nhiệm vụ của em cần làm là:**

1. Đến sớm kê bàn ghế, vệ sinh lớp học. B.Yêu cầu bạn khác trực nhật thay.

C.Giả vờ mệt để thầy, cô thay bạn khác. D.Đi học muộn để không phải trực nhật.

**Câu 14: Việc làm nào giúp em phát huy được những sở thích của bản thân?**

A. Tự tin về những khả năng và sở thích lành mạnh của bản thân.

B. Thường xuyên rèn luyện những khả năng của bản thân.

C. Tham gia các hoạt động, câu lạc bộ theo sở thích của bản thân.

D. Cả 3 đáp án trên.

**II. TỰ LUẬN (3,0 đ).**

**Câu 15:** Để điều chỉnh bản thân cho phù hợp với môi trường học tập mới ở trường THCS, em cần làm gì? ( Hãy nêu ít nhất 4 việc cần làm)

**Câu 16:** Tình huống: Sau tiết học môn văn, Tuấn chưa hiểu kĩ về nội dung bài vừa học. Nếu là Tuấn, em cần làm gì để hiểu rõ bài học hơn?

**--- Chúc các em làm bài tốt! ---**

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I**

**Môn: Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp lớp 6**

**1.TRẮC NGHIỆM: 7,0 đ (Mỗi đáp án đúng 0,5 điểm)**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** | **11** | **12** | **13** | **14** |
| **Đáp án** | **C** | **D** | **B** | **D** | **C** | **D** | **C** | **A** | **A** | **B** | **D** | **C** | **A** | **D** |

 **2.TỰ LUẬN: 3,0 đ**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Đáp án** | **Điểm** |
| **13 (2 điểm)** | HS nêu được 4 việc nên làm để điều chỉnh bản thân VD: - Chủ động làm quen với bạn mới.- Hỏi thầy cô, các anh chị lớp trên về phương pháp các môn học mới.- Lập thời gian biểu phù hợp với môi trường học tập mới.- Thay đổi những thói quen không phù hợp trong môi trường học tập mới.-...... | **Mỗi ý đúng 0,5 đ** |
| **14(1 điểm)** |  VD:- Gặp riêng thầy cô giáo nhờ thầy cô giải thích lại vấn đề chưa hiểu.- Nhờ bạn bè giảng lại trong giờ ra chơi hoặc sau giờ học.- Hỏi bố mẹ hoặc người thân, những người có thể giúp được em.- Tự đọc sách vở để nghiên cứu lại những điều chưa rõ.- Sử dụng internet để tìm kiếm thông tin liên quan bài học. …. | **Mỗi ý đúng 0.5 đ** |